

# 75 năm quan hệ Việt Nam - Liên bang Nga

Nguyễn An Hà\*

Nhận ngày 3 tháng 12 năm 2024. Chấp nhận đăng ngày 11 tháng 2 năm 2025.

**Tóm tắt:** Việt Nam và Liên bang Nga có mối quan hệ hữu nghị, truyền thống từ thời Liên bang Xô Viết, năm 2025 hai nước sẽ kỷ niệm 75 năm thiết lập quan hệ ngoại giao song phương (1950-2025) và 25 năm đối tác chiến lược Việt - Nga. Trước đây Liên Xô đã ủng hộ, giúp đỡ quý báu vào thành công của sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước của nước ta. Bước sang thế kỷ XXI quan hệ Việt Nam - Liên bang Nga phát triển mạnh mẽ, với nhiều thành tựu trong các lĩnh vực chính trị ngoại giao, an ninh quốc phòng, kinh tế thương mại, khoa học giáo dục... Giai đoạn tới đây, hai nước cam kết cùng đẩy mạnh quan hệ đối tác chiến lược toàn diện, tăng cường hợp tác trong các lĩnh vực kinh tế thương mại, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, giáo dục - đào tạo, văn hóa và du lịch...

**Từ khóa:** Quan hệ truyền thống, đối tác chiến lược, hợp tác kinh tế.

**Phân loại ngành:** Chính trị học

**Abstract:** Vietnam and the Russian Federation have had a traditional friendship that began in the times of the former Soviet Union. In 2025, the two countries will celebrate the 75<sup>th</sup> anniversary of bilateral diplomatic relations (1950-2025) and the 25<sup>th</sup> anniversary of the Vietnam-Russia strategic partnership. In the past, the Soviet Union provided valuable assistance to the success of Vietnam's struggle for independence and national reunification. Entering the 21<sup>st</sup> century, the Vietnam-Russia relationship has developed strongly, with many achievements in the fields of politics, diplomacy, national defense and security, trade and economy, science and education, etc. For the time to come, the two countries have pledged to promote the comprehensive strategic partnership, strengthening cooperation in the fields of trade and investment, innovation, green transformation, digital transformation, education and training, culture and tourism, etc.

**Keywords:** Traditional relations, strategic partnership, economic cooperation.

**Specialization:** Political science

## 1. Mở đầu

Việt Nam và Liên bang Nga có mối quan hệ hữu nghị, truyền thống đã được nhiều thế hệ lãnh đạo và nhân dân hai nước đặt nền móng và vun đắp, trải qua những thăng trầm của lịch sử, có thể chia thành hai giai đoạn lớn: từ 1950-1991, Liên bang Nga là thành viên của Liên bang Xô Viết, và khi Liên bang Nga tuyên bố độc lập từ 1991 đến nay. Bài viết sử dụng cách tiếp cận liên ngành, các phương pháp phổ biến trong khoa học xã hội như tổng hợp, phân tích, so sánh, quy nạp, diễn dịch,... để làm rõ những luận điểm và thực trạng quan hệ hai nước.

## 2. Giai đoạn 40 năm quan hệ đồng minh chiến lược Việt Nam - Liên Xô (1950-1991)

Sự kiện Liên Xô chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam ngày 30/01/1950 đã thúc đẩy các nước xã hội chủ nghĩa (XHCN) Đông Âu cũng công nhận và thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam. Từ đó cuộc kháng chiến chống xâm lược của nước ta luôn nhận được sự quan tâm và giúp đỡ to lớn về tinh thần và vật chất từ Liên Xô, Trung Quốc và các nước XHCN anh em cùng bầu bạn quốc tế, góp phần đưa kháng chiến chống Pháp của Việt Nam đến thắng lợi năm 1954.

---

\* Viện Nghiên cứu châu Âu, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

Email: anhad4@yahoo.com

Từ năm 1965-1972, Liên Xô đã viện trợ quân sự cho Việt Nam những vũ khí hiện đại gồm tên lửa phòng không S-75; máy bay tiêm kích MiG-17 và MiG-21; máy bay ném bom IL-28, máy bay vận tải An-2, Li-2, IL-14, IL-18; pháo phòng không 37mm, 57mm và 100mm; pháo mặt đất 105mm, 122mm và 130mm; xe tăng T-34, PT-76 và T-54; tàu cao tốc phóng ngư lôi, tàu quét mìn, tàu tuần tiễu ven bờ; các giàn radar cảnh giới tầm trung và tầm xa.

Theo thống kê do Bộ Quốc phòng Nga được giải mật năm 1999, từ năm 1965-1975, Liên Xô đã viện trợ cho Việt Nam 513.582 tấn hàng quân sự (Nguyễn Minh Tâm, 2024).

Bước sang những năm đầu hòa bình, khắc phục hậu quả chiến tranh, tại Matxcova ngày 03/11/1978, Liên Xô và Việt Nam đã ký “Hiệp ước hữu nghị và hợp tác”. Đây là sự kiện có ý nghĩa quan trọng, nâng toàn bộ các quan hệ nhiều mặt giữa hai đảng, hai quốc gia và nhân dân hai nước Việt Nam - Liên Xô lên một tầm cao mới về chất. Quan hệ Việt - Xô trở thành “Hòn đá tảng” trong chính sách đối ngoại của Việt Nam những năm 1979-1989.

Liên Xô đã giúp Việt Nam trang bị cơ sở vật chất kỹ thuật cho 13 trường đại học, trường kỹ thuật, viện nghiên cứu, trong đó có Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Viện Khoa học Việt Nam. Các công trình về thủy điện Hòa Bình, dầu khí Việt - Xô là những biểu tượng minh chứng cho sự hợp tác Việt - Xô trong giai đoạn Việt Nam bị cấm vận sau khi giành độc lập năm 1975.

Ngay sau khi chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao, từ năm 1950, Việt Nam đã cử những du học sinh ưu tú đi đào tạo tại các trường đại học hàng đầu của Liên Xô. Năm 1955, Việt Nam và Liên Xô chính thức ký hiệp định đầu tiên về công tác đào tạo (Hà An, 2024). Trong giai đoạn 1950-1991, Liên Xô đã tiếp nhận và đào tạo khoảng 52.000 công dân Việt Nam, trong đó có hơn 30.000 người ở trình độ đại học, gần 3.000 tiến sĩ, hơn 200 tiến sĩ khoa học và hàng vạn công nhân kỹ thuật, giáo viên dạy nghề, thực tập sinh (Hà An, 2024). Trong số này có những nhà lãnh đạo của Việt Nam như: Tổng bí thư Nông Đức Mạnh, Thủ tướng Phan Văn Khải và Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng đều đã từng học tập ở Liên Xô.

Cũng cần nhấn mạnh về hợp tác lao động giữa Việt Nam và Liên Xô, theo đó, tháng 5/1981, Hiệp định hợp tác lao động giữa hai nước đã được hai Chính phủ ký kết, gọi tắt là “Hiệp định cử các công dân Việt Nam sang Liên Xô làm việc và học nghề”.

Trong khoảng 10 năm (từ năm 1981-1991), theo Hiệp định này, Liên Xô đã nhận 103.392 người Việt sang làm việc ở 370 xí nghiệp của 7 nước cộng hòa thuộc Liên Xô, trong đó ở Nga chiếm tới 83%, đông nhất là ở Mát-xcova, Iaroslav, Vongagrat, Voronnet, Xamara, Ulianov, Svelov... (Kagarmanova N. G, 2018).

Có thể khẳng định rằng sự ủng hộ, giúp đỡ nhiều mặt rất quý báu và hiệu quả của Đảng, Nhà nước và nhân dân Liên Xô trong hơn 40 năm (1950-1991) đã góp phần không nhỏ vào thành công của sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước và khắc phục hậu quả chiến tranh của Việt Nam.

### **3. Quan hệ Việt Nam Liên bang Nga từ 1991 đến nay**

Đây là giai đoạn tình hình quốc tế và mỗi nước có nhiều biến động, tác động tới chính sách đối ngoại cũng như quan hệ giữa hai nước và có thể chia thành ba giai đoạn nhỏ.

#### **3.1. Giai đoạn mười năm thăng trầm của quan hệ Việt - Nga (1991-2000)**

Vào cuối năm 1991, Liên Xô giải thể, Liên bang Nga với tư cách “Quốc gia kế tục Liên Xô trên trường quốc tế” trở thành nước kế thừa Liên Xô trong các mối quan hệ quốc tế, trong đó có quan hệ với Việt Nam. Có thể nói, những năm 1991-1993 là những năm khó khăn nhất trong quan hệ Việt - Nga, khi mối quan hệ này rơi vào trạng thái ngưng trệ, suy giảm mạnh trên tất cả các lĩnh vực.

Sang giai đoạn 1994-1996, quan hệ Việt - Nga bắt đầu khởi sắc nhờ nỗ lực của hai nước trong việc tạo dựng khuôn khổ pháp lý mới cho quan hệ Việt - Nga trong tình hình

mới. Vào tháng 6/1994 nhân chuyến thăm chính thức tới Nga của Thủ tướng Võ Văn Kiệt, hai nước ký kết “Hiệp ước về những nguyên tắc cơ bản của quan hệ giữa Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên bang Nga”. Hiệp ước này trở thành văn bản pháp lý thay thế *Hiệp ước hữu nghị và hợp tác giữa Liên Xô và Việt Nam* ký năm 1978 để hai nước xúc tiến quan hệ kiểu mới theo nguyên tắc bình đẳng, hai bên cùng có lợi. Như phát biểu của Thủ tướng Võ Văn Kiệt “chúng ta trở lại tình hữu nghị cũ nhưng không phải theo kiểu cũ, mà phải phát triển trên cơ sở quan hệ mới” (Hà Mỹ Hương, 2010). Quan hệ Việt - Nga bắt đầu có những tiến triển tích cực trên tất cả các lĩnh vực chính trị - ngoại giao, kinh tế - thương mại, quân sự - quốc phòng, văn hoá - giáo dục. Hai bên cũng bắt đầu phối hợp hợp tác trong các diễn đàn đa phương, các tổ chức quốc tế.

Những năm 1997-2000, đánh dấu bằng chuyến thăm Việt Nam của Thủ tướng Nga V. Chécômurđin vào tháng 11/1997. Đây là chuyến thăm Việt Nam đầu tiên của người đứng đầu Chính phủ Nga, thể hiện rõ mối quan tâm ngày càng tăng của Nga đối với việc phát triển quan hệ hợp tác toàn diện với Việt Nam nói riêng, ASEAN và châu Á - Thái Bình Dương nói chung.

Tiếp đó là chuyến thăm Nga của Chủ tịch nước Trần Đức Lương vào tháng 8/1998, khẳng định vị thế quan trọng của Liên bang Nga trong chính sách đối ngoại đổi mới của Việt Nam. Việt Nam chủ trương củng cố và phát triển hơn nữa mối quan hệ hữu nghị truyền thống và hợp tác nhiều mặt với Nga, coi đây là *định hướng chiến lược lâu dài* của Việt Nam. Chuyến thăm Nga của Thủ tướng Phan Văn Khải vào tháng 9/2000, hai nước ký *Hiệp định xử lý các khoản nợ* của Việt Nam với Liên Xô mà Nga kế thừa, tháo gỡ yếu tố cản trở quan hệ kinh tế - thương mại Việt - Nga suốt thập niên 90 của thế kỷ XX.

Như vậy, quan hệ Việt - Nga trong 10 năm đầu kể từ khi kế thừa quan hệ Việt - Xô đã trải qua những thăng trầm, thay đổi, phản ánh những điều chỉnh chính sách đối ngoại của mỗi nước trong bối cảnh tình hình thế giới giai đoạn sau chiến tranh lạnh, có những đảo lộn sâu sắc.

### 3.2. Giai đoạn phát triển Quan hệ đối tác chiến lược Việt - Nga (2001-2011)

Sự kiện quan trọng mở ra giai đoạn phát triển mới chính là chuyến thăm Việt Nam của Tổng thống Liên bang Nga V. Putin từ ngày 28/2/2001 - 2/3/2001, đây là chuyến thăm Việt Nam đầu tiên của nguyên thủ quốc gia Nga, kể cả thời Liên Xô. Hai nước đã nhất trí ký “Tuyên bố chung về quan hệ đối tác chiến lược giữa Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên bang Nga” xác định khung khổ mới cho quan hệ Việt - Nga, là “đối tác chiến lược” của nhau.

Trong 10 năm giai đoạn 2001-2011, hai nước đã đạt được nhiều kết quả trong việc thực hiện quan hệ đối tác chiến lược.

#### *Về quan hệ chính trị - ngoại giao.*

Hai bên thường xuyên có các cuộc gặp gỡ các cấp, thông báo và bàn bạc về các vấn đề đa phương và song phương. Hai bên có cùng quan điểm tại các cơ chế hợp tác đa phương như Liên Hợp Quốc, APEC, ARF, ASEAN và ủng hộ lẫn nhau tại các diễn đàn này. Trong chuyến đi thăm lần thứ 2 tới Việt Nam Theo lời mời của Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết, ngày 20/11/2006, Tổng thống Liên bang Nga V.Putin đã thăm chính thức Việt Nam lần thứ hai sau khi tham dự Hội nghị các nhà lãnh đạo kinh tế APEC 14 được tổ chức tại Hà Nội.

Tại cuộc hội đàm, hai nhà lãnh đạo đã thảo luận những biện pháp nhằm triển khai các thỏa thuận đạt được, nâng cao hơn nữa hiệu quả hợp tác kinh tế-thương mại, tìm kiếm các hình thức hợp tác mới, đa dạng trong những lĩnh vực mà hai bên có tiềm năng và truyền thống như dầu khí, năng lượng, cơ khí, luyện kim, giao thông vận tải, khoa học - kỹ thuật, văn hóa - giáo dục... (Phương Linh, 2024). Tiếp theo chuyến thăm của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng vào tháng 7/2007, chuyến thăm Nga của Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết tháng 10/2008 nhằm củng cố sự tin cậy, thúc đẩy quan hệ đối tác chiến lược giữa hai nước có ý nghĩa quan trọng trong bối cảnh Nga đang triển khai Học thuyết đối ngoại mới của Tổng thống Medvedev.

Chuyến thăm chính thức Liên bang Nga của Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh vào tháng 7/2010 đã tăng cường hơn nữa đối thoại chính trị cấp cao giữa hai nước; khẳng định chính sách đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hoá, đa dạng hoá quan hệ quốc tế của Việt Nam, trong đó dành ưu tiên cao cho việc củng cố và phát triển quan hệ hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện và đối tác chiến lược với Liên bang Nga.

Vào tháng 11/2010, Tổng thống Medvedev sang thăm Việt Nam và dự Hội nghị Thượng đỉnh Nga - ASEAN tại Hà Nội. Hai bên đánh giá Việt Nam đã thực sự trở thành đối tác chiến lược của Nga tại khu vực Đông Nam Á và là cầu nối quan trọng để Nga tăng cường hơn nữa quan hệ về nhiều mặt với các nước ASEAN. Việt Nam đã hỗ trợ tích cực để Nga chính thức được kết nạp vào ASEM tháng 10/2010 và tham gia Hội nghị Cấp cao Đông Á từ năm 2011.

#### *Về hợp tác kinh tế, thương mại*

Trong 10 năm đầu thế kỉ XXI, quan hệ kinh tế thương mại giữa Nga và Việt Nam bắt đầu khởi sắc và đạt được một số kết quả khả quan. Các mặt hàng Nga xuất sang Việt Nam chủ yếu là sắt thép, phân bón, thiết bị, máy móc, ô tô, còn Nga nhập từ Việt Nam chủ yếu là các mặt hàng nông sản và công nghiệp nhẹ như: gạo, thịt, chè, cao su, hạt điều, quần áo, giày dép. Năm 2000 kim ngạch hai chiều giữa hai nước là 367 triệu USD, trong đó Nga xuất khẩu sang Việt Nam là 245 triệu USD và nhập khẩu từ Việt Nam là 122 triệu USD, xuất siêu 254 triệu USD. Đến năm 2005 kim ngạch hai chiều Nga - Việt vượt qua 1 tỷ USD, đạt 1,02 tỷ USD trong đó Nga xuất 768 triệu USD, nhập 252 triệu USD, xuất siêu 516 triệu USD (Hà Mỹ Hương, 2010).

Trong giai đoạn này kim ngạch thương mại hai chiều Nga - Việt tăng gấp gần 5 lần, cơ cấu hàng hoá khá ổn định và đã phát huy được lợi thế so sánh giữa hai nước. Tuy nhiên, nếu so sánh tiềm năng và nhu cầu của mỗi nước kết quả đạt được còn thấp, đặc biệt nếu xét trong mối tương quan với các đối tác khác như quan hệ Nga - Trung Quốc, hay Việt Nam - Mỹ.

Hợp tác trong lĩnh vực đầu tư trong giai đoạn này cũng đạt được một số kết quả bước đầu. Đến năm 2009, Nga có 55 dự án với tổng số vốn là 302,9 triệu USD, đứng thứ 23/81 nước và vùng lãnh thổ đầu tư vào Việt Nam. Trong khi đó, Việt Nam có 11 dự án đầu tư vào Nga với số vốn 34 triệu USD, chủ yếu vào lĩnh vực chế biến thực phẩm, may mặc, giày dép và sản xuất đồ gỗ (Hà Mỹ Hương, 2010). Cũng như quan hệ thương mại, đầu tư Nga - Việt còn nhỏ bé chưa tương xứng với tiềm năng và mong muốn của hai phía.

#### *Hợp tác trong một số lĩnh vực khác*

Hợp tác quân sự là một lĩnh vực truyền thống và là điểm nhấn trong quan hệ giữa hai nước. Trong giai đoạn từ 2004-2012, Việt Nam đã ký 3 hợp đồng mua 24 máy bay Su-30MK2 của Nga (Thanh niên online, 2016). Trong điều kiện Biển Đông đang trở thành điểm nóng trong khu vực, điểm nhạy cảm trong quan hệ giữa các nước lớn, thì đây là những minh chứng cho sự tin cậy mà hai bên dành cho nhau. Ngoài ra, các lĩnh vực hợp tác về khoa học công nghệ, văn hóa giáo dục và du lịch trong giai đoạn này tiếp tục được duy trì và phát triển thông qua các cơ quan như Trung tâm Nhiệt đới Việt - Nga, Trung tâm Khoa học và văn hoá Nga tại Việt Nam,...

Trong giai đoạn này số lượng học bổng Chính phủ mà Liên bang Nga cấp cho Việt Nam liên tục tăng. Các học bổng đào tạo gồm nhiều trình độ, từ cử nhân đến tiến sĩ, thuộc nhiều ngành khác nhau, như khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, y tế, địa chất, thăm dò và khai thác dầu khí, khai thác khoáng sản, chế tạo máy, kỹ thuật điện, luyện kim, gia công kim loại, hàng hải, giao thông, công nghệ thông tin, điện - điện tử, năng lượng và năng lượng nguyên tử. Cụ thể năm học 2003-2004 là 150 suất; năm học 2004-2005 là 190 suất; năm học 2005-2006 là 201 suất. Năm học 2010-2011, Liên bang Nga dành cho Việt Nam 345 suất học bổng đại học và sau đại học (Nguyễn Thị Hà, 2018).

### *3.3. Giai đoạn phát triển quan hệ đối tác chiến lược toàn diện Việt - Nga từ 2012 đến nay:*

Nhận lời mời của Tổng thống Liên bang Nga Vladimir Putin, Chủ tịch nước Trương Tấn Sang có chuyến thăm chính thức Liên bang Nga từ ngày 26-30/7/2012.

Chuyến thăm của Chủ tịch nước Trương Tấn Sang có ý nghĩa hết sức quan trọng, khẳng định hai nước tiếp tục coi trọng và mong muốn không ngừng tăng cường quan hệ đối tác chiến lược Việt - Nga. Hai nhà lãnh đạo nhất trí đưa quan hệ hợp tác song phương lên tầm quan hệ đối tác chiến lược toàn diện, đáp ứng yêu cầu phát triển hiện nay của mỗi nước, nhu cầu phối hợp hành động trên trường quốc tế, phù hợp với mong muốn và nguyện vọng của hai dân tộc.

*Về quan hệ chính trị ngoại giao:* giai đoạn này diễn ra rất năng động, với nhiều cuộc gặp gỡ cấp cao, làm sâu sắc mối quan hệ đối tác chiến lược toàn diện trong bối cảnh khu vực thế giới có nhiều biến động sâu sắc như xung đột Ucraina, đại dịch Covid, biến đổi khí hậu,...

Trong khuôn khổ chuyến thăm Việt Nam tháng 11/2013, Tổng thống Putin khẳng định: “Quan hệ giữa Nga và Việt Nam có tính chất đặc biệt, thậm chí còn hơn cả chiến lược” (Bình Minh/Chính phủ, 2015). Đây chính là điểm tích cực để Liên bang Nga và Việt Nam có được sự hợp tác không vụ lợi giữa hai đối tác không bao giờ phản bội lẫn nhau (Lan Anh, 2013).

Trong chuyến thăm Nga vào tháng 11/2014, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định: “Chính sách nhất quán của Việt Nam là luôn coi trọng và mong muốn củng cố, thúc đẩy hơn nữa quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện với Liên bang Nga, coi Nga là một trong những đối tác truyền thống hữu nghị, quan trọng, tin cậy hàng đầu trong chính sách đối ngoại của Việt Nam” (Phương Hằng, 2018). Chuyến thăm Nga của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc ngày 16-21/5/2016, hay chuyến thăm Nga của Chủ tịch nước Trần Đại Quang ngày 26-1/7/2017, và chuyến thăm Nga của Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng từ ngày 5-8/9/2018 thể hiện sự nhất quán của Việt Nam đối với Liên bang Nga. Các lãnh đạo Nga luôn coi mối quan hệ hữu nghị, thủy chung Nga - Việt là “mối quan hệ quý giá cần được trân trọng và củng cố vững chắc” (Phương Hằng, 2018).

*Hợp tác kinh tế thương mại* là điểm nhấn quan trọng trong quan hệ đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam Liên bang Nga trong giai đoạn hiện nay:

Việt Nam và các nước Liên minh Kinh tế Á - Âu, mà Nga là thành viên, đã chính thức ký Hiệp định Thương mại tự do (FTA) vào ngày 29/5/2015, có hiệu lực từ ngày 5/10/2016. Đây là Hiệp định Thương mại tự do thế hệ mới với phạm vi toàn diện, mức độ cam kết cao và đảm bảo cân bằng lợi ích, có tính đến điều kiện cụ thể của từng bên.

Nhờ tác động của FTA, trao đổi thương mại song phương Việt Nga phát triển tích cực, năm 2016 kim ngạch thương mại đạt 2,7 tỉ USD; năm 2017 tăng lên mức 3,55 tỉ USD; năm 2018 đạt 4,5 tỉ USD (xuất khẩu 2,4 tỉ USD, nhập khẩu 2,1 tỉ USD), tăng 28,5% so với năm 2017; Cán cân thương mại giữa 2 nước ngày càng được thu hẹp từ con số xuất siêu (của Việt Nam) gần 900 triệu USD năm 2014 xuống còn 315 triệu USD vào năm 2018 (Thái Bình, 2019).

Kim ngạch thương mại năm 2020 đạt gần 4,85 tỷ USD, tăng gần 9% so với năm 2019, trong đó xuất khẩu đạt 2,85 tỷ USD, nhập khẩu đạt 2 tỷ USD. Các mặt hàng xuất khẩu chính của Việt Nam sang Nga gồm: điện thoại, điện tử, dệt may, giày dép, nông, thủy, hải sản các loại...; các mặt hàng nhập khẩu chính gồm: than đá, lúa mì, sắt thép, phân bón, ô tô, máy móc, thiết bị các loại... (Hà Phương, 2021).

Kim ngạch thương mại song phương giữa Việt Nam và Nga năm 2021 đạt 7,1 tỷ USD. Do tác động tiêu cực của các biện pháp trừng phạt mà phương Tây nhằm vào Nga, giá trị xuất nhập khẩu hàng hóa giữa Việt Nam và Nga năm 2022 chỉ đạt khoảng 3,6 tỷ USD. Trong các tháng đầu năm 2023, thương mại song phương Việt - Nga phục hồi chậm; 4 tháng đầu năm đạt 1,01 tỷ USD, giảm 36,4% so cùng kỳ năm 2022. Dù vậy, kim ngạch xuất khẩu nhiều mặt hàng của Việt Nam sang Nga tăng trưởng, như cà phê tăng 56%, sản phẩm cao su tăng 5,7 lần, sản phẩm may mặc tăng 52,3%, hạt điều tăng 19%... (Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, 2023).

Ở lĩnh vực đầu tư, tính đến tháng 4/2021, Nga đứng thứ 25 trong số các nước và vùng lãnh thổ đầu tư vào Việt Nam với 144 dự án và tổng số vốn đăng ký khoảng 944 triệu USD. Đầu tư của Nga tập trung chủ yếu vào lĩnh vực khai khoáng, dầu khí, công nghiệp chế biến,

chế tạo... Việt Nam có hơn 20 dự án đầu tư sang Nga với tổng vốn đăng ký gần 3 tỷ USD, chủ yếu của các dự án Liên doanh dầu khí Rusvietpetro, Trung tâm Văn hóa - Thương mại Hà Nội - Moskva, Dự án chăn nuôi bò sữa và nông nghiệp của Tập đoàn TH tại Nga. Các doanh nghiệp Nga cũng tham gia vào dự án Nhiệt điện khí hóa lỏng tại Cà Ná (Ninh Thuận); dự án Khu công nghiệp Việt - Nga tại Hải Phòng; dự án Điện gió ngoài khơi tại Vĩnh Phong (Bình Thuận) (Hà Phương, 2021).

Năng lượng là lĩnh vực hợp tác truyền thống chiến lược và hiệu quả, đem lại nguồn thu đáng kể cho ngân sách Việt Nam và Nga. Bên cạnh việc tiếp tục hợp tác trong khuôn khổ Xí nghiệp liên doanh Vietsovetpetro đến năm 2030, các Tập đoàn dầu khí lớn của Nga như Gazprom và Rosneft đang triển khai nhiều dự án tại thêm lục địa Việt Nam, bao gồm tại các khu vực xa bờ. Tại Nga, Liên doanh Dầu khí Rusvietpetro đang triển khai dự án khai thác dầu khí tại Khu tự trị Nhe-nhét-xki. Ngoài ra, các doanh nghiệp dầu khí hai nước đang xem xét, mở rộng hợp tác sang các lĩnh vực mới như điện khí, điện hóa lỏng, năng lượng tái tạo,... (Thu Phương, TTXVN, 2021).

*Hợp tác trong các lĩnh vực khác.* Trong quan hệ Việt Nam - Liên bang Nga, không thể không nói tới tầm quan trọng của *hợp tác quốc phòng - an ninh và kỹ thuật quân sự*. Trong giai đoạn này Nga đã cung cấp cho Việt Nam 6 tàu ngầm lớp Kilo (Hoàng Thùy - Hoàng Phương, 2017) và 12 máy bay Su-30MK2 (Báo điện tử Thanh niên, 2016).

Hai Bên đã tiến hành Đối thoại chiến lược Quốc phòng cấp Thứ trưởng Quốc phòng lần thứ nhất vào tháng 12/2013, lần thứ hai vào tháng 3/2016, lần thứ ba vào tháng 11/2017. Sự hợp tác rất hiệu quả, năng động trên các lĩnh vực đào tạo cán bộ, gìn giữ hoà bình Liên Hợp Quốc, hải quân, quân y, kỹ thuật quân sự, công nghiệp quốc phòng, hợp tác về quốc phòng - an ninh giữa hai nước tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong tổng thể mối quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện giữa hai nước.

*Hợp tác khoa học - công nghệ* tiếp tục được duy trì. Hai nước đã thực hiện gần 60 dự án nghiên cứu và chuyển giao công nghệ. Hợp tác nghiên cứu khoa học trong khuôn khổ Trung tâm Nhiệt đới tại Việt Nam mang lại nhiều kết quả tích cực. Nga là quốc gia có thế mạnh trong lĩnh vực hạt nhân, do vậy hai bên thúc đẩy hợp tác trong lĩnh vực năng lượng hạt nhân. Điều này cũng đã được Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và Tổng thống Putin khẳng định nhân chuyến thăm Liên bang Nga vào tháng 9/2018 của Tổng Bí thư. Hai bên quyết tâm hợp tác trong việc xây dựng Trung tâm Khoa học và Công nghệ hạt nhân ở Việt Nam cũng như đào tạo tại Liên bang Nga các sinh viên Việt Nam theo học các ngành liên quan đến sử dụng năng lượng nguyên tử vào mục đích hòa bình. Hai bên cũng thỏa thuận rằng trong trường hợp Việt Nam khởi động lại kế hoạch xây dựng ngành năng lượng nguyên tử quốc gia thì Nga sẽ được xem xét là đối tác ưu tiên trong lĩnh vực này.

*Về giáo dục và đào tạo*, Nga tiếp tục hỗ trợ Việt Nam đào tạo nguồn nhân lực và Nga là một trong những nước cung cấp học bổng lớn nhất cho Việt Nam. Năm 2012 tăng lên 400 suất và 70 suất dành riêng đào tạo chuyên gia hạt nhân, năm 2014-2017 lần lượt là 600, 795, 855 và 953 suất. Hiện có khoảng hơn 5.000 sinh viên Việt Nam du học tại Nga (Hà Phạm, 2019).

Các hoạt động *giao lưu văn hoá* được tổ chức thường xuyên, góp phần tăng cường hiểu biết và hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và Nga. Hai Bên tổ chức thường niên và luân phiên Những Ngày Văn hóa tại Việt Nam và Nga. Hợp tác trong lĩnh vực văn hóa, du lịch giữa hai nước ngày càng được tăng cường. Nga tiếp tục là một trong 10 thị trường tăng trưởng hàng đầu về du lịch ở Việt Nam. Chỉ tính năm 2017, đã có hơn 500.000 khách Nga tới Việt Nam, tăng gần gấp đôi so với 5 năm trước. Trong năm 2018, lượng du khách Nga vào Việt Nam đạt mức kỷ lục (hơn 600.000 lượt), đứng đầu châu Âu và xếp thứ 6 trong số các nước có khách du lịch vào Việt Nam (BNG, 2019) và ngược lại, cũng ngày càng có nhiều người Việt Nam sang Nga du lịch. Hợp tác địa phương tiếp tục được duy trì và tăng cường thông qua trao đổi

đoàn và ký kết nhiều thỏa thuận hợp tác. Nhiều địa phương hai nước đã thiết lập quan hệ hợp tác với nhau, với hơn 20 cặp quan hệ, đặc biệt giữa Hà Nội và Matxcova, Thành phố Hồ Chí Minh và Saint Petersburg. Cộng đồng người Việt tại Liên bang Nga hiện có khoảng 80.000 người, chủ yếu sinh sống tại các thành phố lớn như Moscow, Saint Petersburg, Ufa, Volgograd (Nguyễn Trí Dũng, 2024). Cộng đồng người Việt Nam tại Liên bang Nga chủ yếu tập trung làm ăn, buôn bán ở các chợ đầu mối tại nhiều khu vực trên toàn nước Nga (Minh Tuấn, 2022).

#### **4. Xung lực mới cho quan hệ đối tác chiến lược toàn diện**

Sang năm 2024, do tác động tiêu cực của dịch bệnh cũng như tình trạng cấm vận của Mỹ và phương Tây từ xung đột Nga - Ucraina, trao đổi thương mại giữa hai nước được có sự suy giảm. Kim ngạch thương mại song phương năm 2023 đạt 3,63 tỷ USD; quý 1/2024 đạt 1,11 tỷ USD (Minh Hằng, Nguyễn Hà 2024). Về đầu tư, tính lũy kể đến tháng 4/2024, phía Nga hiện có 186 dự án đầu tư tại Việt Nam với tổng vốn đăng ký đạt 984,98 triệu USD, chỉ xếp thứ 28 trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ có đầu tư tại Việt Nam. Các dự án đầu tư được triển khai tại 21 địa phương, trong lĩnh vực dầu khí, khai khoáng, công nghiệp chế biến, chế tạo... Việt Nam có 18 dự án đầu tư tại Nga, với tổng vốn đăng ký đạt 1,63 tỷ USD, đưa Nga đứng thứ 4 trong số 80 quốc gia và vùng lãnh thổ có vốn đầu tư của Việt Nam (Minh Hằng, Nguyễn Hà, 2024).

Từ ngày 19-20/6/2024, theo lời mời của Cố Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng, Tổng thống Liên bang Nga Vladimir Putin cùng Đoàn đại biểu cấp cao Liên bang Nga đã có chuyến thăm cấp Nhà nước tới Việt Nam. Chuyến thăm Việt Nam của Tổng thống Liên bang Nga Vladimir Putin được đánh giá là một điểm nhấn nổi bật của đối ngoại Việt Nam năm 2024 thể hiện ở những điểm chính sau (Triều Dương, 2024).

*Trước hết*, với việc đón tiếp Tổng thống Putin, Việt Nam khẳng định luôn coi Nga là một trong những đối tác quan trọng hàng đầu, mong muốn cùng Nga củng cố quan hệ hữu nghị truyền thống lâu đời và làm sâu sắc hơn khuôn khổ Đối tác chiến lược toàn diện đã được xác lập.

*Thứ hai*, chuyến thăm diễn ra trong bối cảnh hai nước kỷ niệm 30 năm ký kết Hiệp ước về những nguyên tắc cơ bản của quan hệ hữu nghị Việt Nam - Nga (16/6/1994-16/6/2024), tiến tới kỷ niệm 75 năm thiết lập quan hệ ngoại giao (30/1/1950-30/1/2025), là dịp hai bên đánh giá những kết quả đã đạt được và đề ra những định hướng để đưa quan hệ hợp tác và đối tác Việt - Nga trong thời gian tới phát triển toàn diện, hiệu quả và thực chất hơn.

*Thứ ba*, chuyến thăm thể hiện sự coi trọng dành cho Việt Nam trong triển khai chính sách đối ngoại hướng Đông của Nga. Trong hơn hai thập kỷ lãnh đạo Liên bang Nga, đây là lần thứ năm Tổng thống Vladimir Putin thăm Việt Nam, đồng thời là một trong những chuyến công du nước ngoài đầu tiên sau khi tái đắc cử Tổng thống nhiệm kỳ thứ 5 vào tháng 3/2024.

Hai bên đã ra “Tuyên bố chung giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên bang Nga về làm sâu sắc hơn quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện trên cơ sở những thành tựu của 30 năm thực hiện Hiệp ước về những nguyên tắc cơ bản của quan hệ hữu nghị Việt Nam - Nga”, thể hiện quyết tâm của Lãnh đạo và nhân dân hai nước đưa hợp tác song phương ngày càng hiệu quả, thực chất trên tất cả các lĩnh vực, xứng tầm Đối tác chiến lược toàn diện, đáp ứng nhu cầu và lợi ích của cả nhân dân hai nước, đồng góp cho hòa bình, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới (Báo Điện tử Chính phủ, 2024).

Hai bên đã thông qua Tuyên bố chung, ký kết 11 văn kiện hợp tác giữa các bộ, ngành, doanh nghiệp hai nước và có các cuộc gặp gỡ, trao đổi giữa lãnh đạo cấp cao tạo động lực thúc đẩy quan hệ song phương hai nước (Tiến Dũng, 2024). Hai bên đã nhất trí về những định hướng lớn nhằm làm sâu sắc hơn quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Nga trên những phương diện sau (Triều Dương, 2024).

*Một là*, tăng cường đối thoại, tiếp xúc cấp cao và các cấp và trên tất cả các kênh; triển khai hiệu quả các cơ chế hợp tác để thúc đẩy hợp tác trên tất cả các lĩnh vực; tiếp tục phối

hợp chặt chẽ tại các diễn đàn đa phương, đặc biệt Liên Hợp Quốc, APEC, các cơ chế hợp tác ASEAN - Nga... Nga khẳng định ủng hộ Việt Nam đăng cai Năm APEC 2027 và sẵn sàng phối hợp với Việt Nam tổ chức thành công sự kiện quan trọng này; tiếp tục ủng hộ vai trò trung tâm của ASEAN trong cấu trúc khu vực.

*Hai là*, khẳng định hợp tác kinh tế tiếp tục là trụ cột, trọng tâm của hợp tác nhiều mặt giữa hai nước. Hai bên cũng sẽ phối hợp cùng khai thác tối đa các lợi thế của Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh Kinh tế Á - Âu, tiếp tục tháo gỡ các rào cản thương mại, tạo thuận lợi hơn nữa cho thương mại song phương; mở rộng tiếp cận thị trường Nga cho xuất khẩu hàng tiêu dùng và nông thủy sản của Việt Nam; thúc đẩy hợp tác đầu tư, nhất là về hạ tầng cơ sở, năng lượng.

*Ba là*, mở rộng hợp tác quốc phòng - an ninh nhằm ứng phó với các thách thức an ninh phi truyền thống và phối hợp chặt chẽ tại các diễn đàn đa phương về quốc phòng - an ninh, đặc biệt các cơ chế do ASEAN dẫn dắt như: Diễn đàn khu vực ASEAN (ARF), Cấp cao Đông Á (EAS), Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng ASEAN mở rộng (ADMM+), đóng góp cho hòa bình, ổn định, an ninh, an toàn ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương và trên thế giới.

*Bốn là*, đẩy mạnh hợp tác trên các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, du lịch, lao động, văn hóa, nghệ thuật, thể thao, hợp tác địa phương, giao lưu nhân dân, giáo dục thể thể... nhằm củng cố nền tảng nhân văn vững chắc cho quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện. Hai bên nhất trí tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho công dân Việt Nam tại Nga và công dân Nga tại Việt Nam sinh sống, học tập và lao động ổn định, làm cầu nối hữu nghị giữa hai nước.

*Năm là*, lãnh đạo cấp cao hai bên đã trao đổi thẳng thắn, tin cậy về các vấn đề quốc tế và khu vực cùng quan tâm. Theo đó, hai bên khẳng định ủng hộ hệ thống quan hệ quốc tế công bằng, dựa trên luật pháp quốc tế và Hiến chương Liên Hợp Quốc, nhất là giải quyết hòa bình các tranh chấp, không đe dọa và sử dụng vũ lực, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau. Về vấn đề Biển Đông, hai bên ủng hộ việc bảo đảm an ninh, an toàn, tự do hàng hải và hàng không; không sử dụng vũ lực hay đe dọa sử dụng vũ lực, giải quyết hòa bình các tranh chấp phù hợp với các nguyên tắc của Hiến chương Liên Hợp Quốc và luật pháp quốc tế, nhất là Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển 1982 (UNCLOS, 1982) ủng hộ thực hiện đầy đủ, hiệu quả Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC) và sớm đạt được Bộ quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC).

Ngày 08/8/2024 trong cuộc điện đàm với Tổng thống Vladimir Putin Tổng bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm khẳng định Việt Nam kiên định thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại, tiếp tục coi trọng củng cố và phát triển quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện với Liên bang Nga, luôn xác định quan hệ với Liên bang Nga có tầm quan trọng chiến lược, là một trong những ưu tiên hàng đầu trong chính sách đối ngoại của mình (Trung Duy, 2024).

Ngày 24/10/2024 Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam đã tham dự Hội nghị các Nhà lãnh đạo Nhóm BRICS mở rộng năm 2024 với chủ đề “BRICS và Nam bán cầu: Cùng xây dựng một thế giới tốt đẹp hơn” theo lời mời của Tổng thống Liên bang Nga Vladimir Putin, nước Chủ tịch BRICS năm 2024. Thủ tướng Phạm Minh Chính khẳng định, Đảng, Nhà nước Việt Nam luôn coi trọng quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện với Liên bang Nga, mong muốn làm sâu sắc và hiệu quả hơn nữa quan hệ hợp tác song phương trên tất cả các lĩnh vực, nâng tầm quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện, phù hợp với lợi ích của hai bên, đáp ứng mong muốn và nguyện vọng của nhân dân hai nước (Hà Văn, 2024).

## 5. Kết luận

Việt Nam và Liên bang Nga có mối quan hệ hữu nghị, truyền thống lâu đời đã được nhiều thế hệ lãnh đạo và nhân dân hai nước đặt nền móng và vun đắp, đã được thử thách qua thời



gian, và qua những biến động lịch sử hơn một thế kỷ, trở thành tài sản chung quý báu của nhân dân hai nước. Hai bên có lịch sử chung phong phú, kinh nghiệm hợp tác chặt chẽ trên hầu hết các lĩnh vực, đối thoại chính trị sâu rộng, giao lưu văn hóa - khoa học năng động và có những giá trị và định hướng phát triển tương đồng (PV, 2024). Đó là nền tảng để quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Liên bang Nga tiếp tục phát triển vì lợi ích của mỗi nước và đóng góp vào hòa bình, hợp tác, phát triển ở khu vực và trên thế giới (Triều Dương, 2024). Quan hệ Việt Nam và Liên bang Nga đang phát triển mạnh mẽ cả về bề rộng lẫn chiều sâu với nhiều thành tựu to lớn trên mọi lĩnh vực. Đạt được những kết quả đó, trước hết là nhờ sự quyết tâm và nỗ lực của lãnh đạo hai nước trong việc thúc đẩy quan hệ đối tác chiến lược toàn diện cùng có lợi; sự tham gia và đóng góp hiệu quả của các ngành, các cấp, các địa phương và nhân dân hai nước; sự kế thừa nền tảng hữu nghị truyền thống và tin cậy lẫn nhau đã được xây dựng và vun đắp trong những năm đầu thế kỷ XXI. Tuy nhiên, hợp tác kinh tế, thương mại giữa Việt Nam và Nga thời gian qua được xem là rất khiêm tốn so với tiềm năng của hai bên và chưa tương xứng với mối quan hệ đối tác chiến lược toàn diện cũng như lòng tin chiến lược trên các lĩnh vực chính trị, an ninh giữa hai bên.

25 năm đầu thế kỷ XXI đã trôi qua với nhiều biến động, các cuộc chạy đua về khoa học công nghệ, về kinh tế, quốc phòng, cùng các vấn đề phát triển, dịch bệnh, biến đổi khí hậu đang tác động tới các nước. Khu vực châu Á - Thái Bình Dương trở thành đầu tàu tăng trưởng của thế giới nhưng cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ và thách thức. Do đó, việc củng cố và phát huy quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt - Nga, phục vụ sự nghiệp phát triển ở mỗi nước, góp phần vào công cuộc duy trì hòa bình, ổn định và thịnh vượng ở khu vực và trên thế giới có ý nghĩa hết sức quan trọng. Bên cạnh những thuận lợi còn tồn tại nhiều khó khăn, tuy nhiên với quá khứ đầy tự hào, những thành quả to lớn của hiện tại, với quyết tâm và mong muốn của lãnh đạo và nhân dân hai nước, chúng ta hoàn toàn có thể tin tưởng vào tương lai tươi sáng của quan hệ Việt Nam - Liên bang Nga.

### Tài liệu tham khảo

Báo điện tử Chính phủ điện tử. (22/6/2024). Những kết quả nổi bật từ chuyến thăm Việt Nam của Tổng thống Nga Vladimir Putin. <https://baochinhphu.vn/nhung-ket-qua-noi-bat-tu-chuyen-tham-viet-nam-cua-tong-thong-nga-vladimir-putin-102240622083952195.htm>

Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam. (16/05/2023). Thúc đẩy hợp tác kinh tế, thương mại giữa Việt Nam và Liên bang Nga. <https://dangcongsan.vn/kinh-te/thuc-day-hop-tac-kinh-te-thuong-mai-giua-viet-nam-va-lien-bang-nga-637943.html>

Bình Minh/Chính phủ. (6/4/2015). Thủ tướng Nga thăm chính thức Việt Nam. *Báo điện tử VOV*. <http://vov.vn/chinh-tri/thu-tuong-nga-tham-chinh-thuc-viet-nam-392932.vov>

BNG. (31/01/2019). Quan hệ Việt - Nga phát triển tích cực trên mọi lĩnh vực. <https://vietnam.vna.net.vn/vietnamese/quan-he-viet-nga-phat-trien-tich-cuc-tren-moi-linh-vuc/410961.html>

Bộ Ngoại giao Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam - Bộ Ngoại giao Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết. (1983). *Việt Nam - Liên Xô, 30 năm quan hệ (1950 - 1980)*. Nxb. Ngoại giao, Hà Nội; Nxb. Tiến bộ, Matxcova.

Hà An. (20/6/2024). Hợp tác giáo dục Việt Nam - Liên bang Nga: Ưu tiên đào tạo nguồn nhân lực. *Thông tấn xã Việt Nam*. <https://www.vietnamplus.vn/hop-tac-giao-duc-viet-nam-lien-bang-nga-uu-tien-dao-tao-nguon-nhan-luc-post960164.vnp>

Hà Mỹ Hương. (04/02/2010). Quan hệ Việt Nam - Liên bang Nga qua 60 năm thăng trầm của lịch sử. *Tạp chí Cộng sản*. <https://tapchicongsan.org.vn/nguyen-cu/-/2018/225/quan-he-viet-nam---lien-bang-nga-qua-60-nam-thang-tram-cua-lich-su.aspx>

Hà Phạm. (18/05/2019). Chuyến thăm lan tỏa tình hữu nghị Việt Nam - Nga. *Tạp chí Cộng sản*. <http://www.tapchicongsan.org.vn/Home/Doi-ngoai-va-hoi-nhap/2019/54955/Chuyen-tham-lan-toa-tinh-huu-nghi-Viet-Nam-Nga.aspx>

Hà Phương. (27/11/2021). Quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam-Nga với những điểm nhấn. *Báo Quốc tế*. <https://baoquocte.vn/quan-he-doi-tac-chien-luoc-toan-dien-viet-nam-nga-voi-nhung-diem-nhan-166163.html>

Hà Văn (21/12/2024). Chuyển công tác của Thủ tướng khẳng định một Việt Nam bản lĩnh, tự chủ, tự lực, tự cường để bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Báo điện tử Chính phủ. <https://baohinhphu.vn/chuyen-cong-tac-cua-thu-tuong-khang-dinh-mot-viet-nam-ban-linh-tu-chu-tu-luc-tu-cuong-de-buoc-vao-ky-nguyen-vuon-minh-cua-dan-toc-102241025171016422.htm>

Hoàng Thùy - Hoàng Phương. (08/3/2017). Sức mạnh 6 tàu ngầm Kilo của Việt Nam. *Vnexpress*. <https://vnexpress.net/interactive/2017/suc-manh-6-tau-ngam-kilo-viet-nam>

Kagarmanova N. G. (20128). Cộng đồng người Việt ở Nga ở thế kỷ XX-XXI. Tạp chí điện tử khoa học và thực tiễn Ngõ Khoa học. Số 5(21). Alley-science.ru [Кагарманова Н. Г. Вьетнамская диаспора в России в XX-XXI BB.

Lan Anh. (13/11/2013). Chuyển thăm Việt Nam của Tổng thống Nga đậm nét trên báo chí thế giới. *Đài truyền hình Việt Nam*. <http://vtv.vn/quoc-te/chuyen-tham-viet-nam-cua-tong-thong-nga-dam-net-tren-bao-chi-the-gioi-106756.htm>

Minh Hằng, Nguyễn Hà. (19/6/2024). Viết tiếp chương mới trong lịch sử quan hệ hữu nghị Việt Nam-Liên bang Nga. <https://special.nhandan.vn/quan-he-huu-nghi-viet-nam-nga/index.html>

Minh Tuấn. (20/03/2022). Người Việt ở Nga quay cuồng trong khủng hoảng kinh tế. <https://vov.vn/nguoi-viet/nguoi-viet-o-nga-quay-cuong-trong-khung-hoang-kinh-te-post931654.vov>

Nguyễn Minh Tâm. (19/6/2024). Đoàn chuyên gia quân sự Liên Xô ở Việt Nam: Họ đã sống những ngày đẹp nhất. *Báo điện tử Dân trí*. <https://dantri.com.vn/xa-hoi/doan-chuyen-gia-quan-su-lien-xo-o-viet-nam-ho-da-song-nhung-ngay-dep-nhat-20240618114202605.htm>

Nguyễn Thị Hà. (2018). Hợp tác giáo dục Liên bang Nga - Việt Nam (2001-2015). *Tạp chí khoa học* (Trường Đại học Vinh). t.47. Số 3B.

Nguyễn Trí Dũng. (15/12/2024). Hội Người Việt Nam tại Liên bang Nga: Gắn kết cộng đồng, cầu nối hữu nghị giữa hai dân tộc. *Báo Sài Gòn online*. <https://www.sggp.org.vn/hoi-nguoi-viet-nam-tai-lien-bang-nga-gan-ket-cong-dong-cau-noi-huu-nghi-giua-hai-dan-toc-post773099.html>

Phương Hằng (05/09/2018). Việt - Nga: Mỗi quan hệ quý giá. *Báo Thế giới và Việt Nam*. <https://baoquocte.vn/viet-nga-moi-quan-he-quy-gia-77340.html>.

Phương Linh. (19/6/2024). Tổng thống Liên bang Nga Vladimir Putin và những lần thăm Việt Nam. *Báo điện tử Quân đội nhân dân*. <https://www.qdnd.vn/tu-lieu-ho-so/ho-so/tong-thong-lb-nga-vladimir-putin-va-nhung-lan-tham-viet-nam-781351>

PV. (19/6/2024). Tiềm năng hợp tác Nga - Việt còn rất lớn. <https://cand.com.vn/su-kien-binh-luan-thoi-su/dai-su-lien-bang-nga-bezdetko-tiem-nang-hop-tac-nga--viet-con-rat-lon-i734787/>

Thái Bình (20/05/2019). Thương mại Việt - Nga: Xuất tăng, nhập giảm. *Trang Thông tin điện tử tổng hợp*. <https://vietnambiz.vn/thuong-mai-viet-nga-xuat-tang-nhap-giam-20190520202827626.htm>

Thanh niên online. (11/10/2016). Nga sản xuất bao nhiêu chiếc Su-30MK2? <https://thanhnien.vn/nga-san-xuat-bao-nhieu-chiec-su-30mk2-185599875.htm>

Thu Phương (TTXVN). (29/11/2021). Làm sâu sắc hơn nữa quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt - Nga. <https://www.mod.gov.vn/vn/chi-tiet/sa-ttsk/sa-tt-tn/3de54bcb-c3f1-49cc-bac5-e070cf9f430a>

Tiến Dũng. (22/6/2024). 5 kết quả quan trọng trong chuyến thăm Việt Nam của Tổng thống Nga Vladimir Putin. *Tạp chí điện tử VnEconomy*. <https://vneconomy.vn/5-ket-qua-quan-trong-trong-chuyen-tham-viet-nam-cua-tong-thong-nga-vladimir-putin.htm>

Triều Dương. (22/6/2024). Bộ trưởng Bùi Thanh Sơn trả lời phỏng vấn về chuyến thăm của Tổng thống Putin. *Báo điện tử Đài tiếng nói Việt Nam VOV*. <https://vov.vn/chinh-tri/bo-truong-bui-thanh-son-tra-loi-phong-van-ve-chuyen-tham-cua-tong-thong-putin-post1103075.vov>.

Trung Duy. (8/8/2024). Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm điện đàm với Tổng thống Liên bang Nga Vladimir Putin. *Tạp chí Cộng sản*. [https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/50-nam-thuc-hien-di-chuc-cua-chu-tich-ho-chi-minh/-/2018/954002/view\\_content](https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/50-nam-thuc-hien-di-chuc-cua-chu-tich-ho-chi-minh/-/2018/954002/view_content)

UNCLOS. (1982). United Nations Convention on the Law of the Sea of 10 December 1982. UNCLOS - Table of Contents